TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CP** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*CP, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST - DS ngày 01 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP VIB**

Địa chỉ: Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower, 111 A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đình H, chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Nguyễn Văn Q, anh Ngô Văn Th, anh Đoàn Minh T

Địa chỉ: Tầng 4 Tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đồng Đa, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Ông **Đinh Công Th**, sinh năm 1967;

Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1966;

Cùng nơi cư trú: Xóm Đai, xã TY, huyện CP, tỉnh HB.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng, xử lý tài sản thế chấp:

Ông Đinh Công Th và bà Bùi Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng VIB tổng số tiền tính đến ngày 22/4/2025 là 225.360.852Đ *(Hai trăm hai mươi*

lăm triệu ba trăm sáu mươi nghìn tám trăm năm mươi hai đồng) trong đó khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3331145.22 là 203.357.680Đ *(Hai trăm linh ba triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm tám mươi đồng),* nợ gốc là 185.150.000Đ *(Một trăm tám mươi lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nợ lãi là 13.991.095Đ *(Mười ba triệu chín trăm chín mươi mốt triệu không trăm chín mươi lăm đồng)*, nợ lãi quá hạn là 4.216.585Đ *(Bốn triệu hai trăm mười sáu nghìn năm trăm tám mươi lăm đồng)*; khoản nợ thẻ tín dụng là 22.003.172Đ *(Hai mươi hai triệu không trăm linh ba nghìn một trăm bảy mươi hai đồng),* nợ gốc là 13.378.226Đ *(Mười ba triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm hai mươi sáu đồng)*, nợ lãi là 8.624.946Đ *(Tám triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm bốn mươi sáu đồng)*. Hai bên thỏa thuận chậm nhất đến ngày 15/5/2025 ông Th và bà H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng VIB toàn bộ số tiền nêu trên.

Ông Th, bà Hcòn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định quy định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 23/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả Ngân hàng VIB theo quy định tại các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp.

Trường hợp đến hết ngày 15/5/2025 ông Th, bà H không trả được toàn bộ khoản nợ như đã thỏa thuận, Ngân hàng VIB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp là: 01 *(một)* chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, số loại Attrage GLX, BKS số 28A-157.33 theo giấy đăng ký xe ô tô số 28 007963 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình cấp ngày 06/4/2022 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 6283838.22 ngày 06/4/2022 giữa ông Th, bà H với Ngân hàng VIB.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả khoản nợ của ông Th, bà H với VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Th, bà H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán hết khoản nợ cho VIB mà còn thừa thì Ngân hàng VIB có nghĩa vụ trả lại cho ông Th, bà H.

2.2. Về án phí:

Mỗi bên đương sự phải chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể ông Th và bà H phải liên đới nộp số tiền án phí 2.817.000Đ *(Hai triệu tám trăm mười bảy nghìn đồng)*; Ngân hàng VIB phải nộp số tiền án phí 2.817.000Đ *(Hai triệu tám trăm mười bảy nghìn đồng),* đã nộp tạm ứng án phí số tiền 5.900.000Đ *(Năm triệu chín trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án án số 0002899 ngày 01/4/2025 được đối trừ và nhận lại 3.083.000Đ *(Ba triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện CP;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh